TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **166**/2017/HSST
Ngày: 22/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Trần Thắng;**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Bùi Bá Huynh**

Ông Nguyễn Việt Chiến

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:

Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*: Bà Nguyễn Thị Thúy, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Nhà văn hó a phường Cầu Diễn, quận N, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2017/HSST, ngày 29/6/2017 đối với bị cáo:

Lê Đức V, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 1, phường P, quận N, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Xuân V, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1951; Có vợ là Nguyễn Thị P; Có 02 con sinh năm 2004 và 2009.

Nhân thân:

- Tại bản án số 63/2007/HSST ngày 05/3/2007, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 06/11/2008 (đã được xóa án tích).

- Ngày 21/4/2004, Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm (nay là Ủy ban nhân dân quận N) ra Quyết định số 688 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội số IV, chấp hành xong ngày 29/6/2006.

Danh chỉ bản số 0237 lập ngày 15/3/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm; Bắt tạm giam ngày 14/3/2017 - Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Đức V bị Viện Kiểm sát nhân dân quận N truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/3/2017, Lê Đức V điều khiển xe máy Honda Vision màu trắng BKS 29L1-528.95 đi trên đường L thuộc phường P, quận N, thành phố Hà Nội. Khi V đang đỗ xe ở lề đường thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận N kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ vật chứng:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng cất trong 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long;

- 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng;

- 01 xe máy Honda Vision màu trắng BKS 29L1 - 528.95.

Tại Bản kết luận giám định số 2113/KLGĐ-PC54 ngày 07/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: 02 gói chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroin, trọng lượng 0,175 gam.

Lê Đức V khai mua 200.000 đồng ma túy của một thanh niên (không quen biết) ở khu vực bãi rác T, B, Hà Nội về để sử dụng.

Chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS 29L1 - 528.95, đăng ký xe mang tên Lê Đức V. Chị Nguyễn Thị P (SN 1983, HKTT: Tổ 1, phường P, quận N, Hà Nội) – vợ Lê Đức V khai mua về sử dụng, chồng đứng tên đăng ký xe.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 27/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận N thì Lê Đức V bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo V khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Lê Đức V đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, trả lại bị cáo chiếc xe máy và điện thoại di động

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11h30’ ngày 14/3/2017, Lê Đức V đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,175 gam ma túy heroin mục đích để sử dụng, tại đường L thuộc địa phận phường P, quận N, Hà Nội. Hành vi của bị cáo V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Nhân thân bị cáo năm 2004 đã bị bắt buộc cai nghiện, năm 2007 đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa, nhưng cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm, đã nhiều lần được pháp luật giáo dục cải tạo, nhưng không sửa chữa. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, khối lượng ma túy nhỏ, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy và 01 hộp sắt cho tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động và 01 xe máy của bị cáo không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Lê Đức V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2- Áp dụng: - Khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điều 41; Điểm p khoản 1 và Điều 46 Bộ luật hình sự;

- Điều 76; Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

*** Xử phạt Lê Đức V, 18(Mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2017.

* Vật chứng: -Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, có chữ ký của Dương Văn S, Trần Khắc Đ và giám định viên; tịch thu tiêu hủy 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng và 01 xe máy Honda Vision màu trắng BKS 29L1 - 528.95.

Theo biên bản giao vật chứng số 160 ngày 28/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thắng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Lưu HS - VP.